

BẢNG ĐIỂM SINH VIÊN

Học phần : 0672014 - Cơ lý thuyết 1
Lớp :

STC : 2(30,0,0,0,0,0) Lần thi : 2
Năm học : 2013-2014 Học kỳ : 1

STT	Họ và tên		MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
					Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		
1	Phạm Quốc	Việt	3771020622	08/06/1994	,00	,00	,00	
2	Hồ Tấn	Vinh	3771020623	14/01/1995	3,00	2,50	2,70	
3	Hồ Công	Khanh	3771020628	05/03/1995	4,00	9,50	7,90	
4	Nguyễn Cao	Đắc	3771020630	01/01/1994	1,00	2,30	1,90	
5	Nguyễn Khắc	Hùng	3771020633	20/02/1995	8,00	5,30	6,10	
6	Trần Quốc	Cường	3771020634	16/02/1995	5,00	3,00	3,60	
7	Đặng Văn	Mẫu	3771020637	10/02/1992	2,00	10,00	7,60	
8	Bùi Bảo	Sơn	3771020638	08/05/1994	2,00	2,00	2,00	
9	Huỳnh Công	Danh	3771020647	02/04/1995	1,00	,00	,30	
10	Nguyễn Hoàng	Hạc	3771020649	27/07/1993	2,00	3,00	2,70	
11	Đậu Đình	Huỳnh	3771020656	12/12/1995	,50	,00	,20	
12	Hoàng Văn	Sơn	3771020663	06/07/1994	,00	,00	,00	
13	Nguyễn Văn	Nam	3771020664	08/05/1994	2,00	1,00	1,30	
14	Lê Xuân	Nguyên	3771020670	13/04/1995	,50	,00	,20	
15	Nguyễn Trọng	Kha	3771020674	05/01/1995	1,50	4,00	3,30	
16	Huỳnh Anh	Vũ	3771020682	23/03/1994	5,00	10,00	8,50	
17	Nguyễn Văn	Tài	3771020695	12/02/1993	3,00	,00	,90	
18	Bá Quốc	Khánh	3771021086	02/09/1993	,50	,00	,20	
19	Trần Văn	Thịnh	3771021150	01/03/1995	4,00	5,50	5,10	
20	Phan Thanh	Phong	3771021205	29/12/1994	7,00	10,00	9,10	
21	Nguyễn Ngọc	Trình	3771021233	10/02/1995	1,00	,00	,30	
22	Nguyễn Đức	Tiền	3771021245	02/02/1995	1,00	2,30	1,90	
23	Lê Văn	Thảo	3771021274	17/02/1992	,50	,00	,20	
24	Lê Duy	Linh	3771021316	01/06/1995	6,00	6,00	6,00	
25	Võ Duy	Thanh	3771021323	17/03/1995	4,00	,00	1,20	
26	Võ Thanh	Ngọc	3771021343	15/10/1995	2,00	1,00	1,30	
27	Lê Văn	Sơn	3771021354	20/09/1994	2,00	1,00	1,30	
28	Nguyễn Văn	Bình	3771021355	02/06/1990	3,00	2,30	2,50	
29	Trần Văn	Vũ	3771021397	07/04/1995	1,00	,00	,30	
30	Nguyễn Ngọc	Linh	3771021415	13/05/1995	3,00	7,50	6,20	
31	Trần Quang	Bảo	3771050401	25/05/1994	6,00	5,00	5,30	

Học phần : 0672014 - Cơ lý thuyết 1
Lớp :

STC : 2(30,0,0,0,0,0) Lần thi : 2
Năm học : 2013-2014 Học kỳ : 1

STT	Họ và tên	MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
				Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		

Tổng số : **SV**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 04 năm 2014

Người lập bảng điểm
(Họ tên và chữ ký)

Phòng Quản Lý Đào Tạo
(Họ tên và chữ ký)